TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN TÂY HỒ** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 33/2025/QĐST-HNGĐ	*Tây Hồ, ngày 07 tháng 01 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212, Điều 213 và khoản 2 Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 25/2024/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 01 năm 2025 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Bà Đỗ Thị Minh T – sinh năm 1973;

ĐKTT: CHx Tháp x – C1 L/Đất HH KĐTĐN TDH, phường TH, quận CG, thành phố HN;

Nơi cư trú: Số xx ngõ xx LLQ, phường NT, quận TH, thành phố HN;

Người yêu cầu: Ông Trần Văn K– sinh năm 1969;

ĐKTT: xx Trần Quang K, phường NT, thành phố NĐ, tỉnh NĐ

Nơi cư trú: Số xx ngõ xx LLQ, phường NT, quận TH, thành phố HN;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Văn K và bà Đỗ Thị Minh T kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu trước và đăng ký kết hôn ngày 25 tháng 11 năm 1997 tại Ủy ban nhân dân phường Vị Xuyên, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. Đây là hôn nhân hợp pháp. Nay, ông, bà thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Ông, bà có 02 con chung là chị Trần Diệp L, sinh ngày 12/9/1998 và cháu Trần Diệp Ch, sinh ngày 23/10/2008. Ông, bà thoả thuận bà T sẽ nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Ch. Bà T tự nguyện không yêu cầu cấp dưỡng. Chị L đã thành niên nên ông, bà không yêu cầu Tòa án giải quyết

[3] Về tài sản chung: Ông, bà xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Ông Trần Văn K tự nguyện chịu lệ phí 300.000 đồng giải quyết ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 01 năm

2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Trần Văn K và bà Đỗ Thị Minh T.

1.2. Về con chung: Bà Đỗ Thị Minh T trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc chăm sóc con chung là cháu Trần Diệp Ch, sinh ngày 23/10/2008. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi cháu Ch đối với ông Trần Văn K cho đến khi bà Đỗ Thị Minh T có yêu cầu hoặc có sự thay đổi khác. Chị Trần Diệp L, sinh ngày 12/9/1998 đã thành niên, ông, bà không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

Ông Trần Văn K có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

1.3. Về tài sản chung, công nợ chung: Ông Trần Văn K và bà Đỗ Thị Minh T không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không giải quyết.

2. Về lệ phí: Ông Trần Văn K tự nguyện chịu lệ phí 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0002881 ngày 23 tháng 01 năm 2025 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Tây Hồ;
- CCTHADS quận Tây Hồ;
- Ủy ban nhân dân phường Vị Xuyên, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. (số ĐKKH: 58; Quyển số: 97);
- Các đương sự
- Lưu HS/VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Giang